

Số: 54 /BC-PGDĐT

Vinh Thuận, ngày 18 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2023-2024

Năm học 2023-2024 tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/ĐH ngày 10/7/2020 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình hành động số 08-CTr/HU ngày 30/6/2021 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và sơ kết tình hình thực hiện nhiệm vụ giữa nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024, với chủ đề: “Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”. Cán bộ, giáo viên nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng động sáng tạo trong quản lý và giảng dạy, vượt qua khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra. Trên cơ sở đó, Phòng GDĐT báo cáo tổng kết năm học 2023 - 2024 như sau:

I. QUY MÔ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH, ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN

Năm học 2023-2024, Phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý 30 trường học¹, huy động 500 lớp, với 14.160 học sinh², giảm 04 lớp/89 học sinh so với đầu năm học trước. Cuối năm còn 500 lớp, 13.964 học sinh. Giảm 196 học sinh³.

Biên chế viên chức giao các trường là 1.026, hiện có mặt 975 nhân sự (so với biên chế được giao thiếu 51). Trong đó, nữ 493 người, chiếm tỷ lệ 50,50%; dân tộc thiểu số 57 người, tỷ lệ 5,8%; viên chức quản lý 69 người. Giáo viên trực tiếp giảng dạy 871, nhân viên 35 trình độ chuyên môn: 06 thạc sỹ, 864 đại học; 56 cao đẳng; 49 trung cấp.

II. CÔNG TÁC THAM MUỖ, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai các văn bản chỉ đạo về thực hiện nhiệm vụ năm học: Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ Giáo dục và

¹ Trong 30 trường: Mẫu giáo 8 trường, Tiểu học 12 trường, Tiểu học và trung học cơ sở 6 trường, Trung học cơ sở 4 trường (trong đó có trường Tiểu học và trung học cơ sở thị trấn Vinh Thuận, vì trường này không có học sinh bậc tiểu học).

² Số liệu thống kê đầu năm trên CSDL ngành thời điểm tháng 10 năm 2023: Mẫu giáo 2.208; Tiểu học 7.683; THCS 4269.

³ Học sinh cuối năm tham gia đánh giá, xếp loại: mẫu giáo 77 lớp, 2.221 học sinh; tiểu học 303 lớp 7.618 học sinh; trung học cơ sở 120 lớp, 4.125 học sinh.



Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục; Quyết định số 1968/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023 – 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 14/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023 - 2024 của ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Kiên Giang.

Trong năm học, Phòng GDĐT đã tích cực tham mưu, cụ thể hoá các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT, của UBND huyện để hướng dẫn các trường triển khai thực hiện: Kế hoạch số 07-KH/HU ngày 17-09-2020 của Huyện uỷ về thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30-5-2019 của Ban Bí thư và kế hoạch số 217-KH/TU ngày 06-7-2020 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khoá XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Kế hoạch số 14-KH/HU ngày 07-12-2020 của Huyện uỷ về thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30-5-2019 của Ban Bí thư và kế hoạch số 217-KH/TU ngày 06-7-2020 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khoá XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 31/12/2021 Về Triển khai thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn huyện Vĩnh Thuận; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 03/8/2021 về Quy hoạch hệ thống trường, lớp, xây dựng trường trọng điểm, trường đạt chuẩn quốc gia và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo của huyện đến năm 2025; Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 19/12/2023 về sắp xếp mạng lưới trường, lớp, xây dựng trường trọng điểm, trường đạt chuẩn quốc gia và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo của huyện đến năm 2025.

Các Trường tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với cuộc vận động và phong trào thi đua “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, “Ngành Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang thực hiện chương trình Chuyên đổi số” giai đoạn 2022-2025. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tính năng động sáng tạo trong quản lý và giảng dạy.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Giáo dục mầm non

Năm học 2023 - 2024, toàn huyện có 08 trường mẫu giáo, không có trường ngoài công lập với 19 điểm trường lẻ (bằng năm học 2022-2023)⁴. Huy động 77

⁴ Trong 19 điểm trường lẻ, có 10 điểm lẻ mượn cơ sở vật chất của các trường tiểu học, TH&THCS. Còn 9 điểm trường lẻ trường mẫu giáo quản lý, có 01 điểm Cảnh Đền 2 thuộc trường Mẫu giáo Vĩnh Phong không huy động học sinh ra lớp do xuống cấp.

lớp (Nhà trẻ: 04; Mẫu giáo: 73 lớp), số trẻ cuối năm 2.221 trẻ⁵ (tăng 122 trẻ so với năm học 2022 – 2023, so với năm học 2021-2022 tăng 392 trẻ).

Phổ cập giáo dục mầm non đến thời điểm tháng 12 năm 2023: huy động trẻ 0 đến 3 tuổi ra lớp 78 cháu, tỉ lệ 5,05% (78/1.545); huy động trẻ 3 đến 5 tuổi ra lớp 2.013 cháu, tỉ lệ 64,48% (2.013/3.122) tăng 6,28% so với năm học 2022-2023. Trong đó, huy động trẻ 5 tuổi ra lớp 1.212 cháu, tỉ lệ 99,8%. Đối chiếu với chỉ tiêu Nghị quyết 98% thì vượt 1,8%. So chỉ tiêu của Nghị quyết về huy động trẻ 3 đến 5 tuổi ra lớp là 98% thì đến nay chỉ huy động 64,48% (thấp hơn chỉ tiêu toàn nhiệm kỳ 33,52%). Huyện duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường, linh hoạt, sáng tạo phù hợp với năng lực cá nhân và tinh gọn hồ sơ sổ sách. Tiếp tục triển khai thực hiện thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025⁽⁶⁾; tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non người dân tộc thiểu số; quan tâm bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, bồi dưỡng; hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên mầm non. Phòng GDĐT chỉ đạo các đơn vị tăng cường các điều kiện bảo đảm an toàn cho trẻ, không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ; quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại nhà.

Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ⁽⁷⁾. Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực xâm hại trẻ em; hướng dẫn trẻ em nhận biết các nguy cơ xâm hại, kỹ năng phòng, tránh bảo vệ bản thân. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia được thực hiện nghiêm túc, có 8/8 trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 (Trường mẫu giáo Vĩnh Thuận công nhận mới năm 2024).

Cử cán bộ quản lý và giáo viên dự các lớp bồi dưỡng thường xuyên, chuyên môn nghiệp vụ do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Trường, lớp, giáo viên, chất lượng Giáo dục mầm non (kèm theo phụ lục 1).

2. Giáo dục phổ thông

2.1. Giáo dục tiểu học

Năm học 2023 - 2024, toàn huyện có 18 trường phổ thông có học sinh cấp tiểu học (12 trường tiểu học và 6 trường TH&THCS). Huy động 303 lớp với 7.683 học sinh⁽⁸⁾ (so với năm học trước giảm 10 lớp/517 học sinh). Cuối năm còn

⁵ Trong tổng số có 74 trẻ nhà trẻ, 2.147 trẻ mẫu giáo. Tăng so với đầu năm 6 trẻ và 7 cháu mẫu giáo.

⁶ Đã tổ chức 2 chuyên đề “Trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm” cấp huyện tại Trường Mẫu giáo Thị Trấn, Trường Mẫu giáo Bình Minh; tổ chức 5 chuyên đề “Sin hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học”..

⁷ Kết quả chăm sóc sức khỏe: 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Nhà trẻ: không có trẻ bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi hay thừa cân, béo phì. Mẫu giáo: Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 01/2.147, tỷ lệ 0,05%; Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi, còi cọc 03/2.147, tỷ lệ 0,14%; không có trẻ suy dinh dưỡng thể thừa cân, béo phì.

⁸ Trong đó: Khối 1 có 1.60 lớp/1.518 học sinh; Khối 2 có 66 lớp/1.625 học sinh; Khối 3 có 54 lớp/1.317 học sinh; Khối 4 có 61 lớp/1.581 học sinh; Khối 5 có 62 lớp/1.642 học sinh (theo thống kê đầu năm thời điểm tháng 10/2022).

303 lớp/7.618 học sinh, giảm 65 học sinh. Học sinh bỏ học 23 em, tỷ lệ 0,3% (23/7.683).

Phổ cập giáo dục tiểu học đến thời điểm tháng 12 năm 2023: huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100% (1.253/1.253); tỷ lệ trẻ 6 đến 10 tuổi đến trường 100% (6.818/6.818). So với chỉ tiêu Nghị quyết 99% thì vượt 1%. Tổng số trẻ 6-14 tuổi phải phổ cập đi học 99,39% (13.002/13.082). Huyện được duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

Năm học 2023 - 2024 là năm thứ tư thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 đối từ lớp 1 đến lớp 4. Tất cả học sinh lớp 3 và lớp 4 được học môn Tiếng Anh, Tin học bắt buộc theo Chương trình GDPT 2018. Số lớp học từ 9 buổi/tuần là 281 lớp, tỷ lệ 89,8%. Tỷ lệ học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được học 2 buổi/ngày đạt 100%. Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện đối với học sinh lớp 4 thực hiện Chương trình GDPT 2018, đảm bảo đủ cơ sở vật chất dạy học 2 buổi/ngày, bố trí đủ giáo viên giảng dạy môn Tiếng Anh và Tin học.

Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa: các trường thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên, đảm bảo nghiêm túc, đúng quy trình.

Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra đánh giá học sinh. Hướng dẫn triển khai thực hiện công tác Y tế trường học; an toàn phòng chống tai nạn thương tích; an toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ. Thi đua chuyên đề xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em.

Chất lượng giáo dục cuối năm học 2023-2024 (*Phụ lục 2 kèm theo*)

2.2. Giáo dục trung học cơ sở

Năm học 2023 - 2024, toàn ngành có 10 trường học; huy động 4.269 học sinh/120 lớp, tăng 206 học sinh/05 lớp. Cuối năm còn 4.125 học sinh/120 lớp, giảm 144 học sinh⁹. Học sinh bỏ học 83 em, tỷ lệ 1,9% (83/4.269), so với năm học trước tăng 48 em, tỷ lệ tăng 1%.

Phổ cập giáo dục trung học cơ sở: số trẻ 11 đến 14 tuổi 6.264 em, đang học trung học cơ sở 6.067 em, còn học bậc tiểu học: 117 em. Tỷ lệ đi học 98,7%. vượt 0,7% so với Nghị quyết (98%). Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học năm qua vào học lớp 6: 99,19%; học sinh tốt nghiệp THCS năm qua 98,9%; thanh thiếu niên độ tuổi 15 đến 18 tuổi tốt nghiệp THCS 96,02%; 06 xã và 01 thị trấn đạt chuẩn mức độ 3, 01 xã đạt chuẩn mức độ 2. Huyện duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, góp phần cho tỉnh Kiên Giang được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tỉnh đạt chuẩn mức độ 2 (Quyết định số 1505/QĐ-BGDĐT ngày

⁹ Khối 6: 36 lớp/1.357 học sinh; Khối 7: 33 lớp/1.157 học sinh; Khối 8: 23 lớp/772 học sinh; Khối 9: 28 lớp/987 học sinh (theo thống kê đầu năm thời điểm tháng 10/2022). Cuối năm: Khối 6: 36 lớp/1.315 học sinh; Khối 7: 33 lớp/1.113 học sinh; Khối 8: 23 lớp/729 học sinh; Khối 9: 28 lớp/968 học sinh.

28/5/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận tỉnh Kiên Giang đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ).

Triển khai thực hiện tốt Chương trình GDPT 2018 đến lớp 8, song song thực hiện Chương trình GDPT 2006 đối với lớp 9. Chỉ đạo các Trường thực hiện và hoàn thành chương trình năm học đảm bảo đúng quy định đồng thời thực hiện nhiều giải pháp để củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục. Và xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Tổ chức thực hiện tốt công tác giới thiệu, lựa chọn sách giáo khoa để sử dụng trong năm học 2024 - 2025. Tất cả giáo viên được dự tập huấn sử dụng sách giáo khoa do Nhà xuất bản triển khai.¹⁰

Quan tâm tổ chức dạy học theo định hướng STEM và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học. Cuộc thi Khoa học Kỹ thuật cấp tỉnh học sinh trung học được phát động đến các trường phổ thông có học sinh cấp 2. Kết quả có 07 dự án tham gia dự tuyển cấp huyện. Phòng GDĐT tuyển chọn 3/7 dự án dự thi cấp tỉnh. Có dự án đạt giải¹¹.

Kỳ thi chọn học sinh giỏi vòng huyện trung học cơ sở và giải toán trên máy tính cầm tay năm học 2023 – 2024: số thí sinh dự thi 206 em, kết quả đạt: 09 giải nhất (4,37%), 22 giải nhì (10,68%), 22 giải ba (10,68%) và 25 giải khuyến khích (12,14%). chọn 31 học sinh đạt giải cao đăng ký tham dự kỳ thi cấp tỉnh (có 2 học sinh dự thi 2 môn). Kết quả: 19 học sinh đạt giải cấp tỉnh (tăng 13 giải so với năm học trước) gồm 01 giải Nhì, 9 giải Ba và 9 giải Khuyến khích. Ngoài ra, các trường khuyến khích và tạo điều kiện cho học sinh tự luyện và tham dự các cuộc thi qua internet như: Olympic tiếng Anh, Violympic Vật Lý, ViOlympic Toán tiếng Anh, Toán tiếng Việt.

Công tác giáo dục thể chất được các trường quan tâm thực hiện khá tốt được thể hiện qua tổ chức Hội khỏe Phù đổng các cấp. Các trường đã tuyển chọn vận động viên dự Hội khỏe Phù đổng cấp huyện. Hội khỏe Phù đổng huyện Vĩnh Thuận lần thứ XIX năm học 2023-2024 tổ chức thi đấu 8 môn, dự thi 562 vận động viên (tiểu học 233, THCS 329). Số huy chương đã trao 83 bộ huy chương, tổng số tiền thưởng là 39.430.000 đồng. Tuyển chọn, huấn luyện 85 Vận động viên dự Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh, tham gia thi đấu 08 môn (Điền kinh 17 VĐV; Đá cầu 08 VĐV; Cờ vua 15 VĐV; Cầu lông 04 VĐV; Bóng đá 12 VĐV; Đẩy gậy 11 VĐV;

¹⁰ Các trường tổ chức giáo viên tham dự Hội nghị giới thiệu sách giáo khoa lớp 5 và lớp 9 bằng hình thức trực tuyến từ ngày 26/02/2024 đến ngày 13/3/2024.

¹¹ Kết quả dự thi cấp tỉnh. Trường THCS Vĩnh Phong 2 có 02 dự án tham gia dự thi, nhưng cũng còn 04 đơn vị không tham gia: THCS Vĩnh Thuận, TH&THCS Tân Thuận 1; TH&THCS Tân Thuận 2; TH&THCS Phong Đông. (1) Trường THCS Vĩnh Phong 2 có 1 dự án đạt giải Tư: “Tìm hiểu giá trị các di tích lịch sử, phát triển du lịch về nguồn ở huyện Vĩnh Thuận” dự án của 02 học sinh Nguyễn Quốc Tứ và Trần Thị Kiều Diễm, giáo viên hướng dẫn là NGƯT Lê Thị Phương Chi; (2) Trường TH&THCS Vĩnh Bình Nam có 1 dự án đạt giải Ba: “Hành vi chán học của học sinh Trung học cơ sở” dự án của 02 học sinh Nguyễn Hữu Rực và Nguyễn Thị Ngọc Thảo, giáo viên hướng dẫn là thầy Đặng Văn Chúc.

Kéo co 13 VĐV; Vovinam 05 VĐV). Kết quả đạt 01 huy chương vàng môn Đẩy gậy; 03 huy chương Bạc (Đẩy gậy 1, nhảy xa 1, nhảy cao 1).

Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi THCS cấp huyện, tỉnh được Phòng GDĐT quan tâm. Các trường có sự phối hợp nhịp nhàng với Công đoàn cơ sở động viên giáo viên dự thi góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phẩm chất của học sinh. Trong năm có 16/20 giáo viên đạt giải kỳ thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi THCS cấp tỉnh¹². 34/34 giáo viên đạt giải kỳ thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi THCS cấp huyện.

Công tác kiểm tra, đánh giá học sinh được tổ chức nghiêm túc, công bằng, khách quan. Các trường thành lập Hội đồng ra đề kiểm tra, hội đồng sao in, hội đồng coi kiểm tra theo chỉ đạo của Phòng GDĐT. Kết quả kiểm tra cuối kỳ hai các môn Văn, Toán, tiếng Anh theo đề chung của Sở GDĐT (đề thống nhất trong toàn tỉnh) như sau: tỷ lệ điểm bài kiểm tra từ 5 đến 10 điểm môn Toán 67,3%; môn Văn 84,5%, môn tiếng Anh 74,6%. So với chỉ tiêu phấn đấu từ đầu năm thì tỷ lệ các môn Toán và tiếng Anh chưa đạt (kế hoạch 80% trở lên)¹³.

Chất lượng học sinh lớp 6, lớp 7 và lớp 8 (đánh giá theo Thông tư 22, học sinh học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018): số học sinh tham gia đánh giá 3.157 em. Kết quả học tập: Tốt 963, tỉ lệ 30,5%; Khá 1.187 em, tỉ lệ 37,6%; Đạt 959 em, tỉ lệ 30,38%; Chưa đạt 48 em, tỉ lệ 1,52%. Kết quả rèn luyện: Tốt 2.195, tỉ lệ 69,53%; Khá 659, tỉ lệ 20,87%; Đạt 294, tỉ lệ 9,31%; Chưa đạt 09, tỉ lệ 0,29%. Học sinh lớp 9 (đánh giá theo Thông tư 58, học sinh học theo chương trình giáo dục phổ thông 2006): số học sinh tham gia đánh giá 968 em. Học lực: Giỏi 218, tỷ lệ 22,52%; Khá 466 em, tỉ lệ 48,14%; Trung bình 281 em, tỉ lệ 29,09%; Yếu 03 em, tỉ lệ 0,31%; không có học sinh xếp loại Kém về học lực. Hạnh kiểm: Tốt 881, tỉ lệ 91,01%; Khá 80, tỉ lệ 8,26%; Trung bình 7, tỉ lệ 0,72%; không có học sinh xếp loại Yếu về Hạnh kiểm (*chi tiết tại phụ lục 3a kèm theo*).

Công tác giáo dục dân tộc được quan tâm, các trường ưu tiên xét chọn học sinh dân tộc ít người hưởng học bổng, quà tặng do các tổ chức tài trợ. Tuyên truyền đến giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về tiêu chuẩn, chế độ học sinh học trường dân tộc nội trú. Nội dung Thông báo tuyển sinh của Trường phổ thông dân tộc nội trú được triển khai đến giáo viên, học sinh, cha, mẹ học sinh.

Công tác tuyển sinh, phân luồng học sinh tốt nghiệp hoàn thành chương trình Trung học cơ sở: phòng GDĐT cùng với các trường THPT Vĩnh Thuận, THCS&THPT Vĩnh Bình Bắc, THCS&THPT Vĩnh Phong tham mưu cho UBND huyện phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025, tỷ lệ phân luồng 70% học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2023-2024 vào học các trường trung học phổ thông. 3 trường có học sinh cấp 3 năm học 2024-2025 xây dựng kế hoạch

¹² Số giáo viên dự thi đạt giải cấp tỉnh của từng trường: Trường TH&THCS Vĩnh Bình Nam 1 có 6/7 giáo viên dự thi, Trường THCS Thị Trấn có 5/5 giáo viên, Trường THCS Vĩnh Phong 2 có 3/3 giáo viên, Trường TH&THCS Vĩnh Bình Bắc có 1/3 giáo viên, TH&THCS Vĩnh Bình Nam có 0/1 giáo viên, TH&THCS Tân Thuận 2 có 1/1 giáo viên.

¹³ Tỷ lệ bài kiểm tra từ 5 đến 10 điểm các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh các khối lớp lần lượt là: Khối 6. 70,04%-83,87%-69,86%; Khối 7. 64,84%-91,82%-82,52%; Khối 8. 64,56%-85,03%-75,27%; Khối 9. 76,24%-81,51%-75,31%.



tuyển sinh 20 lớp/845 học sinh¹⁴ (Công văn số 592/UBND-PGDĐT ngày 09/11/2023 của UBND huyện Vĩnh Thuận về việc thống nhất địa bàn tuyển sinh lớp 6 và lớp 10 năm học 2024-2025). Đối với tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2024-2025 Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch tuyển sinh với phương châm là tuyển hết học sinh đang học lớp 5 năm học 2023-2024 tại các trường phổ thông trên địa bàn huyện Vĩnh Thuận vào trường có cấp THCS trên địa bàn huyện theo nguyện vọng của học sinh và cha, mẹ các em. Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6 là 1.527 em.

3. Giáo dục thường xuyên – xoá mù chữ

Trung tâm học tập cộng đồng: toàn huyện có 08 Trung tâm học tập cộng đồng, 2 Trung tâm có nơi làm việc độc lập, các Trung tâm còn lại có trụ sở hoạt động ghép với hội trường UBND xã, bưu điện, nhà Văn hoá xã. Ban quản lý Trung tâm được kiện toàn khi có thay đổi nhân sự. Trong năm 2023, các Trung tâm đã huy động 27.980 lượt người (nữ 13.961) tham gia học tập¹⁵.

Cộng đồng học tập: tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân về mục đích xây dựng “Cộng đồng học tập”. Hội khuyến học, Trung tâm học tập cộng đồng tham mưu tốt với UBND cùng cấp thực hiện nghiêm túc, công khai quy trình kiểm tra, đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã năm 2023. Kết quả 8/8 đơn vị xếp loại tốt (Quyết định số 6361/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 về việc công nhận kết quả đánh giá, chấm điểm xếp loại “Cộng đồng học tập” năm 2023).

Xoá mù chữ: thực hiện Kế hoạch 1236/KH-SGDĐT ngày 25/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Tiểu dự án 1, 2 thuộc Dự án 5 “Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực” năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang được UBND huyện, Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xoá mù chữ cụ thể hoá trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục, xoá mù chữ hằng năm và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Giao chỉ tiêu huy động ra lớp xoá mù chữ cho các xã, thị trấn. Cử lãnh đạo phụ trách chuyên môn các trường Tiểu học dự tập huấn về dạy học chương trình xoá mù chữ. Triển khai Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Kiên Giang cho Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, Trung tâm học tập cộng đồng cấp xã và các Trường trên địa bàn. Kết quả thực hiện: số người trong độ tuổi từ 15-60 biết chữ đạt 97,67%. Huyện duy trì đạt chuẩn xoá mù chữ mức độ 2¹⁶.

¹⁴ THPT Vĩnh Thuận tuyển 11 lớp/440 học sinh; THCS&THPT Vĩnh Bình Bắc tuyển 5 lớp/225 học sinh; THCS&THPT Vĩnh Phong tuyển 4 lớp/180 học sinh.

¹⁵ Số lượt người tham gia học các chuyên đề tin học 71/26 nữ; tập huấn nông nghiệp 1.096/298 nữ; Số lượt người học nghề ngắn hạn: 545/253 nữ; tư vấn kinh tế gia đình 2.609/1.489 nữ; tuyên truyền giáo dục pháp luật 7.832/4.559 nữ; tuyên truyền y tế - sức khoẻ 12.568/5.709 nữ; văn nghệ - thể dục thể thao 2.309/1.136 nữ.

¹⁶ Số người trong độ tuổi từ 15-60 mù chữ mù chữ mức độ 1: 185 người, tỷ lệ: 0,27%; mù chữ mức độ 2: 1.619 người, tỷ lệ: 2,33%

4. Công tác tổ chức, đào tạo và bồi dưỡng

Tham mưu với UBND huyện thực hiện tốt chế độ, chính sách cho viên chức và người lao động. Năm 2023 nâng lương thường xuyên 312 viên chức, nâng phụ cấp thâm niên 917 viên chức.

Từng bước khắc phục giáo viên thừa, thiếu tại các trường. Trong năm đã luân chuyển trong huyện 8 giáo viên. Đáp ứng nguyện vọng của giáo viên, đã thống nhất chuyển đi ngoài huyện 03 giáo viên, 02 giáo viên thôi việc. 6 tháng đầu năm 2023 có 13 giáo viên nghỉ hưu trước tuổi theo diện tinh giản biên chế.

Thực hiện tốt công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại viên chức quản lý giáo dục theo điều lệ trường học. Trong năm bổ nhiệm mới 01 viên chức, bổ nhiệm lại 08 viên chức quản lý giáo dục. Hoàn thiện hồ sơ luân chuyển 03 kế toán của các trường Mẫu giáo Bình Minh, Tiểu học Tân Thuận 2, Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Thuận 1 theo kế hoạch.

Phòng Giáo dục và Đào tạo hợp đồng trường Đại học sư phạm thành phố Hồ Chí Minh bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên về thực hiện đổi mới chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa. Tổ chức cho 25 viên chức dự bồi dưỡng nghiệp vụ Thư viện - Thiết bị.

5. Công tác tài chính, cơ sở vật chất

5.1. Công tác tài chính

Năm 2023, kinh phí sự nghiệp giáo dục tập trung huyện giao Phòng GDĐT quản lý là 5 tỷ 601 triệu (trong đó giao dự toán đầu năm 2024 là 4 tỷ 998 triệu và nguồn năm trước chuyển sang là 603 triệu đồng). Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 là 4 tỷ 804 triệu đồng, đạt 85,77% dự toán. Trong đó Phòng GDĐT tập trung các nhiệm vụ tập huấn cho giáo viên thực hiện chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch của Sở GDĐT số tiền 977 triệu đồng; trang bị sách giáo khoa lớp 4, lớp 8 cho các đơn vị trực thuộc số tiền 143 triệu đồng; khen thưởng cho tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 số tiền 735 triệu đồng; thanh toán các nhiệm vụ chuyên môn khác 1 tỷ 274 triệu đồng; Điều chỉnh dự toán bổ sung cho các đơn vị trực thuộc phục vụ xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học công nhận trường chuẩn quốc gia và chi trả dư giờ cho giáo viên cốt cán số tiền 1 tỷ 675 triệu. Tồn dự toán 797 triệu đồng chuyển nguồn sang năm 2024 tiếp tục sử dụng. Năm 2023, ngoài kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi sự nghiệp giáo dục tập trung ngành giáo dục và đào tạo được UBND huyện quan tâm bố trí thêm kinh phí trang bị thiết bị phục vụ công tác giảng dạy năm 2023 số tiền là 4 tỷ đồng giao cho Phòng GDĐT làm chủ đầu tư. Phòng GDĐT đã thực hiện hoàn thành gói thầu theo quy định mua sắm, phân bổ 201 bộ máy vi tính và 29 màn hình 65 inch kèm bảng trượt cho các đơn vị trực thuộc, từng bước tháo gỡ một phần khó khăn về cơ sở vật chất cho ngành.

Năm 2024, kinh phí sự nghiệp giáo dục tập trung huyện giao Phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý là 2 tỷ 824 triệu đồng. Trên cơ sở dự toán huyện giao, Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện nhiệm vụ tập trung của ngành

trình Phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định, UBND huyện phê duyệt và thực hiện theo kế hoạch.

5.2. Cơ sở vật chất

Tổng số phòng học 541 phòng, trong đó kiên cố 378, bán kiên cố 150, phòng tạm 13. Những đơn vị còn phòng học tạm là Mẫu giáo Vĩnh Bình Bắc 02 phòng, Tiểu học Võ Văn Kiệt 04 phòng, Tiểu học và Trung học cơ sở Vĩnh Bình Nam 01 phòng, Tiểu học và Trung học cơ sở Vĩnh Bình Nam 1 còn 06 phòng¹⁷. 21/22 trường phổ thông có thư viện đạt chuẩn, trong đó có thư viện trường Tiểu học Bình Minh đạt chuẩn theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Mạng lưới trường, lớp phù hợp tạo điều kiện cho trẻ đi học thuận lợi, phòng học đạt tiêu chuẩn, đủ bàn ghế, trang thiết bị, phòng thư viện, phòng chức năng, đồ dùng dạy học được sử dụng thường xuyên, đảm bảo an toàn cho dạy và học đạt kết quả. Các trường mẫu giáo có thiết bị dạy học tối thiểu. Trường học xanh, sạch, đẹp, có đủ sân chơi bãi tập, đủ nguồn nước sạch, đủ các công trình vệ sinh đảm bảo cho sinh hoạt của giáo viên và học sinh.

6. Công tác cải cách hành chính và Chuyển đổi số

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính đạt kết quả khá tích cực các nhiệm vụ đề ra; Ngành Giáo dục và Đào tạo có 38 thủ tục hành chính cấp huyện được công bố tại Cổng dịch vụ công tỉnh Kiên Giang, Trang thông tin điện tử của Phòng GDĐT; Phòng Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, rà soát thường xuyên theo quy định; tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ công ích tại bộ phận nhận và trả kết quả Văn phòng HĐND-UBND huyện (Thông tư số 01/2018/TT-VPCP), tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 09 hồ sơ (học sinh chuyển đi 06 hồ sơ; học sinh chuyển đến 03 hồ sơ) thực hiện trên dịch vụ công trực tuyến, đạt 100%; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động CCHC theo kế hoạch; Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng quy trình thực hiện TTHC thay thế theo Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh Kiên Giang gửi UBND huyện.

Thực hiện công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030. Duy trì thông tin báo cáo liên thông giữa các Trường với Phòng GDĐT qua hệ thống vpd.t.vnptioffice.vn và địa chỉ email nội bộ với tên miền vinhthuan.edu.vn, mỗi email được lưu trữ miễn phí trên Drive với dung lượng không giới hạn. Mỗi trường có Trang tin điện tử được duy trì và hoạt động hiệu quả. Hàng năm Phòng Giáo dục và Đào tạo kết hợp với Ban tuyên giáo huyện uỷ tập huấn đội ngũ cộng tác viên và chăm trang tin điện tử, góp phần thông tin các hoạt động của trường kịp thời đến viên chức, người lao động trong ngành và ngoài ngành. Phòng GDĐT chủ động tham mưu UBND huyện các văn bản về

¹⁷ Nhà trẻ 4 phòng kiên cố/04 phòng; Mẫu giáo 41 kiên cố/61 phòng; Tiểu học 198 phòng kiên cố/307 phòng; Trung học cơ sở 135 phòng kiên cố/169 phòng.

ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và cụ thể hoá các văn bản chỉ đạo cấp trên để hướng dẫn các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện¹⁸.

19/22 trường phổ thông duy trì hệ thống đào tạo trực tuyến (LMS). Số lượng bài giảng tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử do Bộ GDĐT tổ chức 70 bài. 736 giáo viên được hướng dẫn tham gia dạy học trực tuyến; 4.639 học sinh được tham gia học tập trực tuyến; đội tuyển học sinh giỏi THCS cấp huyện dự thi cấp tỉnh được huấn luyện qua học tập trực tuyến với thời gian chiếm 20% so với thời gian được huấn luyện trực tiếp; 21/22 trường có triển khai sử dụng phần mềm quản lý thư viện.

Tất cả các trường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý giáo dục. Các trường phổ thông sử dụng sổ điểm điện tử. Trường mẫu giáo và trường có cấp THCS có ứng dụng thanh toán học phí không dùng tiền mặt.

Số lượng máy tính để dạy tin học 810 máy/35 phòng tin học. 738 giáo viên tự trang bị máy tính cá nhân để sử dụng trong công việc và dạy học trực tuyến, tỷ lệ 84% (738/879).

30/30 trường có mạng wifi cung cấp miễn phí cho cán bộ, giáo viên và học sinh đạt tỷ lệ 100%. 22/22 trường phổ thông đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học theo mức 2 (tham chiếu Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022).

Việc tổ chức triển khai công tác báo cáo thống kê giáo dục: Phòng GDĐT có triển khai hướng dẫn các Trường tổ chức rà soát số liệu báo cáo, tổng hợp số liệu báo cáo thống kê của Trường, Phòng GDĐT đảm bảo tính đầy đủ, chính xác, nộp báo cáo đúng hạn, kịp thời chỉnh sửa bổ sung hoàn thiện báo cáo theo yêu cầu của quản lý cấp trên. Báo cáo thống kê kỳ cuối năm được các Trường cập nhật báo cáo đầy đủ số liệu cuối năm học (lưu ban, hoàn thành chương trình tiểu học, tốt nghiệp THCS).

Đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ về Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang, thực hiện có hiệu quả chương trình Chuyển đổi số của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Nâng cao nhận thức của công chức, viên chức ngành GDĐT, phụ huynh, học sinh về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của Chuyển đổi số. Xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, dạy môn Tin học và tổ chức dạy học trực tuyến; 100% Trường học có kết nối cáp quang Internet. Tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

¹⁸ Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Vĩnh Thuận về việc chuyển đổi số huyện Vĩnh Thuận đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 20/12/2022 kế hoạch phát động và tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Vĩnh Thuận thực hiện chương trình chuyển đổi số” giai đoạn 2022-2025”; Kế hoạch số 43/KH-UBND, ngày 17 tháng 5 năm 2022 về thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện Vĩnh Thuận.

7. Công tác thi đua, khen thưởng

Công tác thi đua được quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Đầu năm học, Phòng GDĐT xây dựng và triển khai Kế hoạch số 204/KH-PGDĐT ngày 21 tháng 9 năm 2023 phát động phong trào thi đua năm học 2023-2024. Bên cạnh đó, vận động 30/30 đơn vị hưởng ứng phong trào thi đua chuyên đề như: đăng ký với Sở GDĐT 3 phong trào thi đua chuyên đề “Nhà trường xanh, trường học sạch”; “Đẩy mạnh công tác giáo dục đạo đức học sinh trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Kiên Giang”; “Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, học sinh”. Và tham gia các phong trào thi đua khác do Liên đoàn lao động huyện, Ban Tuyên giáo Huyện uỷ phát động.

Trong năm 2023, ngành giáo dục huyện có thêm 09 nhà giáo được Chủ tịch nước phong tặng Danh hiệu “Nhà giáo Ưu tú”, 03 nhà giáo được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ¹⁹.

8. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục: 30/30 trường học tiếp tục thực hiện hoàn thành tự đánh giá. Đến nay có 22 đơn vị được đánh giá ngoài (Mẫu giáo 8/8; tiểu học 10/12; trung học cơ sở 3/4; TH&THCS 1/4). Kết quả đánh giá ngoài, công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục thời hạn còn giá trị là 18 trường (Mẫu giáo 8/8; tiểu học 7/12; trung học cơ sở 3/4).

Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: số trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (bằng đạt chuẩn quốc gia thời hạn còn giá trị) là 18 trường. không có trường đạt chuẩn mức độ 2 trở lên. Trong năm 2024 đã công nhận mới Trường Mẫu giáo Vĩnh Thuận.

Chỉ đạo các trường phổ thông có bậc trung học cơ sở thực hiện tốt cấp phát bằng tốt nghiệp. Phòng GDĐT lưu trữ, quản lý phôi văn bằng đảm bảo đúng theo quy định. Năm 2023 cấp phát bằng tốt nghiệp THCS cho 12 đơn vị theo quy định với số lượng 1.131 bản chính (tăng 68 bằng so với năm 2022). Giải quyết hồ sơ điều chỉnh, cấp bản sao bằng tốt nghiệp THCS với số lượng 43 bản sao.

Công tác tổ chức xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở: UBND huyện thành lập 12 Hội đồng/12 trường phổ thông có cấp THCS trên địa bàn huyện. Số học sinh đăng ký dự xét công nhận tốt nghiệp 1.186 em, tăng 53 học sinh so với

¹⁹ Quyết định số 1582/QĐ-CTN ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch nước về việc phong tặng Danh hiệu “Nhà giáo Ưu tú”, huyện có 09 nhà giáo được phong tặng là: 1. Bà Lê Thị Anh Đào, THCS Thị Trấn; 2. Bà Nguyễn Thị Cúc, TH Vĩnh Phong 1; 3. Bà Trịnh Thị Thuỳ Nhi, TH&THCS Vĩnh Bình Bắc 2; 4. Bà Huỳnh Thị Mai Anh, TH Vĩnh Phong 3; 5. Bà Lê Thị Phương Chi, THCS Vĩnh Phong 2; 6. Bà Nguyễn Hồng Phương, TH Vĩnh Phong 4; 7. Bà Đặng Thị Diễm Thúy, TH&THCS Tân Thuận 1; 8. Ông Nguyễn Văn Tân, TH&THCS TT Vĩnh Thuận; 9. Bà Nguyễn Thị Thu Nga, TH&THCS Vĩnh Bình Nam 1. Quyết định số 29/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, huyện Vĩnh Thuận có 3 nhà giáo: 1. Ông Mai Văn Oanh, giáo viên Trường TH Tân Thuận 2; 2. Bà Trịnh Thị Thuỳ Nhi, TH&THCS Vĩnh Bình Bắc 2; 3. Bà Lê Thị Huyền Trang, Trường TH&THCS Phong Đông.

năm trước. Được công nhận tốt nghiệp 1.184 em, tỉ lệ 99,83%. Trong đó có 01 em tốt nghiệp do hưởng diện ưu tiên²⁰.

9. Công tác kiểm tra giáo dục và đào tạo

Đầu năm học, bộ phận theo dõi giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông cùng với Đoàn Kiểm tra thực hiện công tác đầu năm của Sở GDĐT kiểm tra các trường. Qua kiểm tra, Phòng GDĐT nắm được những hạn chế, những nội dung chưa thực hiện, thực hiện chưa đúng theo quy định để kịp thời chấn chỉnh. Trong năm học đã tổ chức kiểm tra chuyên ngành 03 trường phổ thông (TH&THCS Vĩnh Bình Bắc, TH&THCS Vĩnh Bình Nam; TH&THCS Tân Thuận 1).

10. Công tác Đảng, phối hợp với Hội Khuyến học

Các trường tham mưu tốt với đảng uỷ cấp xã thực hiện tốt công tác phát triển đảng. Đến nay, tỉ lệ đảng viên trong trường học đạt tỉ lệ 84,5% (824/975), tăng 2% so với năm học trước. Viên chức có trình độ chính trị trung cấp 97, tỉ lệ 9,95% (97/975).

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Hội Khuyến học vận động Quỹ khuyến học được 2 tỷ 269 triệu 609 ngàn 500 đồng, đạt 75,65% kế hoạch năm (phần đầu 3 tỷ/năm). Đã cấp 242 suất học bổng trị giá 203 triệu đồng; hỗ trợ học sinh nghèo 3.292 suất, trị giá 1 tỷ 065 triệu 063 ngàn đồng (trong đó có 14 xe đạp, trị giá 21 triệu đồng); khen thưởng học sinh 4.570 suất 470 triệu 394 ngàn đồng; khen thưởng giáo viên 152 suất, trị giá 47 triệu 640 ngàn đồng... Ngoài ra, Tỉnh hội còn hỗ trợ cho huyện 10 suất quà Tết cấp cho học sinh nghèo, mỗi suất 01 giỏ quà và 500 ngàn đồng tiền mặt.

11. Thực hiện các chỉ tiêu trong quy chế phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận

Quy chế phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận gồm 13 nhóm chỉ tiêu. Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện chỉ đạo thực hiện đạt và vượt 12 nhóm chỉ tiêu. Nhóm chỉ tiêu 1. có 9 nội dung, đã thực hiện đạt và vượt 7 nội dung. Còn 2 nội dung chưa đạt: huy động trẻ nhà trẻ và huy động trẻ mẫu giáo dưới 5 tuổi.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được và nguyên nhân

Năm học 2023-2024, toàn ngành GDĐT cơ bản hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu đề ra. Thực hiện khá tốt vai trò tham mưu, cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển giáo dục trên địa bàn huyện. Chất lượng giáo dục được nâng lên, có mặt tiến bộ, đạt kết quả khá tốt. Tư

²⁰ Trong tổng số tốt nghiệp THCS năm qua có 596 nữ, dân tộc thiểu số 93, nữ dân tộc 46. Xếp loại giỏi: 247, tỉ lệ 20,9% (giảm 07 học sinh, giảm 1,6% so với năm trước); xếp loại khá: 557, tỉ lệ 47,0% (tăng 45 học sinh, tăng 1,7% so với năm trước). 02 em không được công nhận tốt nghiệp là học sinh Trường TH&THCS Vĩnh Bình Nam 1.

tưởng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ổn định, đa số an tâm công tác, tâm huyết với nghề.

Thực hiện tốt các phong trào thi đua, nhất là thi đua chuyên đề “Nhà trường xanh, trường học sạch”; Đẩy mạnh công tác giáo dục đạo đức học sinh trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Kiên Giang”; “Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, học sinh”..

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới kiểm tra, đánh giá thường xuyên các hoạt động dạy và học. Công tác giáo dục dân tộc được quan tâm. Công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ tiếp tục được duy trì, củng cố và kết quả được nâng lên, góp phần cho tỉnh được Bộ GDĐT công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 thời điểm tháng 12 năm 2023.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp đạt hiệu quả tốt. Công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục có nhiều tiến bộ, đạt một số kết quả tích cực.

Thành tích giáo viên, học sinh có nhiều tiến bộ vượt bậc. Số giáo viên tham dự hội thi cấp tỉnh đạt giải cao. Học sinh tham dự nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp tỉnh đạt 2 giải/ 3 sản phẩm dự thi. Học sinh dự Hội thi Tin học trẻ cấp tỉnh đạt 2 giải/2 học sinh dự thi. Tỷ lệ học sinh dự thi học sinh giỏi bậc THCS cấp tỉnh đạt giải cao hơn so với các năm học trước. Đặc biệt, trong năm 2023, ngành có 09 nhà giáo được Chủ tịch nước phong tặng Danh hiệu “Nhà giáo Ưu tú”.

Đạt được những kết quả trên là được sự quan tâm Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, chỉ đạo kịp thời từng lĩnh vực. Đặc biệt sự nỗ lực phấn đấu của toàn Ngành vượt qua khó khăn, thách thức để nâng cao chất lượng dạy và học, và sự hỗ trợ của các ban, ngành, đoàn thể trong việc quán triệt và thống nhất thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 phù hợp với tình hình thực tế của cơ sở; sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Phòng GDĐT và sự đoàn kết nhất trí của cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành GDĐT đã góp phần thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu năm học 2023-2024. Công tác tuyên truyền, giáo dục được tăng cường, qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đối với giáo dục và đào tạo. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán được tiếp cận kịp thời các văn bản chỉ đạo, hỗ trợ đồng nghiệp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Huy động trẻ nhà trẻ, huy động trẻ mẫu giáo dưới 5 tuổi ra lớp còn thấp, chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Nguyên nhân chủ yếu là thói quen của người dân còn ngại độ tuổi các cháu còn nhỏ; cơ sở vật chất và giáo viên các trường mẫu giáo chưa đáp ứng số lượng trẻ phải huy động ra lớp theo chỉ tiêu.

Quy mô lớp học cấp trung học cơ sở trong 01 trường thấp. Trong 10 trường có học sinh cấp THCS thì 5 trường có số lớp dưới 10; 3 trường có số lớp dưới 15,

chỉ có trường THCS Vĩnh Phong 2 được 16 lớp và Trường THCS Thị Trấn có 28 lớp. Số lớp ít nên việc phân công giáo viên đúng chuyên môn là không thể, giáo viên dạy những phân môn có số tiết trung bình trên tuần ít phải dạy nhiều khối lớp hoặc phải chấp nhận dạy phân môn chưa đúng chuyên ngành đào tạo chính.

Bậc tiểu học, tỷ lệ bình quân phòng học/lớp lớn hơn 1. Tuy nhiên, học sinh đi học trái tuyến cao, dẫn đến nơi thừa phòng học, nơi thiếu phòng học.

Giao thông ngày càng cải thiện, phụ huynh học sinh có xu hướng đưa con đi học tại điểm tập trung. Số học sinh có hoàn cảnh gia đình neo người, khó khăn học tại điểm lẻ ít, nhưng việc giải thể điểm lẻ để vận động số ít này ra điểm tập trung gặp khó.

Kinh phí mua sắm đồ dùng dạy học còn hạn chế. Các trường không có nguồn để mua sắm đồ dùng dạy học đã hư hỏng cần thay thế, mua sắm đồ dùng dạy học phục vụ dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Công tác chuyển đổi số thực hiện còn chậm, chưa đồng bộ. Việc triển khai hệ thống tuyển sinh trực tuyến và thu phí không dùng tiền mặt thực hiện đạt kết quả không cao, do người dân chưa có tài khoản ngân hàng, chưa có thói quen sử dụng hệ thống trực tuyến.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 của Phòng GDĐT Vĩnh Thuận./. *Vkh*

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang;
- Đ/c Huỳnh Ngọc Nguyên PCT UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Văn phòng HĐND - UBND huyện;
- Liên đoàn lao động huyện;
- Các trường mẫu giáo, trường phổ thông thuộc UBND huyện;
- Trung tâm GDNN-GDTX huyện;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Ngô Thị Ngọc Hạnh